

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày 14-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Đạo

Bà Hoàng Thị Hoà

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025, các Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 07/2025/QĐ-TA ngày 27/11/2025, số 08/2025/QĐ-TA ngày 28/11/2025; các Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/HSST-QĐ ngày 01/12/2025, số 12/2025/HSST-QĐ ngày 29/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Dương Hữu Đ (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 25/02/1995 tại xã B, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020095006325, cấp ngày 15/9/2022, nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hữu C, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/01/2025 bị Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện B (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn số 12/QĐ-UBND, thời gian 04 tháng, chấp hành xong ngày 23/5/2025, chưa xoá tiền sự; nhân thân: Năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Quyết định số 04/2019/QĐ-TA ngày 18/6/2019, chấp hành xong ngày 21/11/2021; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2025, tạm giam từ ngày 29/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Nguyễn Mạnh C (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 17/10/1991 tại xã V, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020091011340, cấp ngày 06/12/2021, nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 và Hoàng Thị R, sinh năm 1968; vợ: Lương Thị N, sinh năm 1991; con: Có 02 con sinh năm 2012 và 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn (cũ) xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Cố ý gây thương tích tại bản án số 04/2011/HSST ngày 02/3/2011, năm 2020 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn (cũ) xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 17/2020/HSST ngày 25/6/2020, chấp hành xong ngày 17/10/2021 (đều đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Hoàng Doãn T (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 17/10/1996 tại xã B, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020096004090, cấp ngày 13/11/2021, nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Doãn V, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Dương Thị S, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/10/2017, bị Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn (cũ) ra Quyết định số 06/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 29/11/2020 chấp hành xong, ngày 28/5/2021, Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện B (cũ) ra Quyết định số 87/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn 03 tháng (đều đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/7/2025, Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện hai đối tượng gồm Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, cả hai đối tượng đều khai nhận là người nghiện ma túy, hiện đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế bằng hình thức uống thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế khu vực B, tỉnh Lạng Sơn. Công an xã B đã mời Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T về trụ sở để làm việc để lấy nước tiểu test nhanh chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm nước tiểu cho thấy cả hai đều dương tính (+) với chất ma túy Heroin. Công an xã B đã lập Biên bản sự việc, Biên bản kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Biên bản thu mẫu nước tiểu, tiến hành niêm phong mẫu vật và gửi trung cầu giám định theo đúng quy định của pháp luật. Tiến hành thu thập hồ sơ

bệnh án điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung tâm y tế khu vực B xác định: Nguyễn Mạnh C hiện đang điều trị bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế khu vực B từ ngày 25/02/2025 đến ngày 29/7/2025, Hoàng Doãn T hiện đang điều trị bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế khu vực B từ ngày 25/5/2021 đến ngày 29/7/2025.

Tại Kết luận giám định số 574/KL-KTHS ngày 26/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: *Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu gửi giám định thu của Nguyễn Mạnh C.* Kết luận giám định số 576/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn về ma túy trong nước tiểu của Hoàng Doãn T, xác định: *Mẫu nước tiểu thu của Hoàng Doãn T gửi giám định tìm thấy chất ma túy Morphine; tìm thấy chất 6-MAM (6-monoacetylmorphine) là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin.*

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T khai nhận nguồn gốc ma túy Heroin là mua với Dương Hữu Đ vào ngày 05/7/2025 và ngày 18/7/2025, mục đích để sử dụng. Mở rộng điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra xác định: Dương Hữu Đ nghiện ma túy Heroin từ năm 2017 đến nay bằng hình thức hít. Khoảng đầu tháng 7/2025, Dương Hữu Đ một mình đón xe khách xuống đến khu vực cầu G, tỉnh Thái Nguyên gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm để mua 500.000 đồng ma túy Heroin, được một cục nhỏ ma túy đựng trong một túi nilon dạng túi zip, mua xong Dương Hữu Đ đón xe khách đi về nhà. Dương Hữu Đ đã mua ma túy Heroin với người đàn ông này khoảng 2, 3 lần, mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Dương Hữu Đ đã 02 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào lúc 13 giờ 42 phút ngày 05/7/2025, Hoàng Doãn T nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Dương Hữu Đ hỏi mua ma túy Heroin và bảo Dương Hữu Đ chuẩn bị 300.000 đồng tiền mặt để bù tiền cho Hoàng Doãn T. Dương Hữu Đ hiểu là Hoàng Doãn T mua 200.000 đồng ma túy Heroin nên hẹn Hoàng Doãn T ra Nhà văn hoá khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn, đưa cho Hoàng Doãn T một gói nhỏ bên trong là ma túy Heroin. Hoàng Doãn T đưa cho Dương Hữu Đ 500.000 đồng tiền mặt và được Dương Hữu Đ trả lại 300.000 đồng tiền mặt. Sau đó, Dương Hữu Đ đi về nhà còn Hoàng Doãn T đem số ma túy vừa mua được về nhà và lấy một nửa ra tự sử dụng bằng hình thức chích, còn một nửa cất vào tủ quần áo đến ngày 17/7/2025 đem ra tiếp tục sử dụng hết. Đến ngày 23/7/2025, Hoàng Doãn T bị Công an xã B kiểm tra, test nhanh chất ma túy trong cơ thể cho kết quả dương tính với Heroin.

Lần thứ hai: Vào lúc 07 giờ 47 phút ngày 18/7/2025, Nguyễn Mạnh C nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Dương Hữu Đ hỏi Dương Hữu Đ có ở nhà không để Nguyễn Mạnh C lên lấy 200.000 đồng ma túy Heroin. Dương Hữu Đ không ở nhà nên hẹn Nguyễn Mạnh C lên khu vực gần gốc cây nghiện cạnh đường đi vào xã V tại khu vực khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, Dương Hữu Đ đưa cho Nguyễn Mạnh C một gói nhỏ bên trong là ma túy Heroin, Nguyễn Mạnh C trả

cho Dương Hữu Đ 200.000 đồng tiền mặt rồi cầm gói ma túy đi bộ xuống chân dốc lò gạch cũ thuộc khối phố H, xã B và tự sử dụng hết. Đến ngày 23/7/2025, Nguyễn Mạnh C bị Công an xã B kiểm tra, test nhanh chất ma túy trong cơ thể cho kết quả dương tính với Heroin.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy Heroin cho Dương Hữu Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được thông tin liên quan đến người đàn ông này. Cơ quan cảnh sát điều tra đã khám xét nơi ở của Dương Hữu Đ nhưng không thu giữ thêm tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSKV3 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Hữu Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2013, bằng hình thức chích, đã tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế khu vực B năm 2016, 2017 thì bỏ, năm 2019 tiếp tục tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế 06 tháng thì bị bắt và kết án 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2021 bị cáo trở về địa phương nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên đã bị UBND xã T, huyện B (nay là xã V), tỉnh Lạng Sơn ra quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm. Ngày 06/02/2025 bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy nên đã bị Trung tâm y tế khu vực B xác định tình trạng nghiện và UBND xã T (nay là xã V) quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và ban hành quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 cho phép bị cáo đi điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế khu vực B. Bị cáo điều trị từ ngày 25/02/2025 đến ngày 29/7/2025 thì bị bắt về hành vi sử dụng trái phép ma túy.

Bị cáo Hoàng Doãn T khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2015 bằng hình thức chích; bị cáo đã tự nguyện đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế từ năm 2016 nhưng do xung quanh nơi ở có nhiều người nghiện nên bị cáo không từ bỏ được ma túy nên đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng, năm 2020 trở về địa phương, gặp gỡ nhiều người nghiện, mỗi lần uống rượu lại thêm ma túy nên bị cáo lại đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế khu vực B từ ngày 25/5/2021 đến ngày 29/7/2025 thì bị chấm dứt điều trị do bị bắt về hành vi sử dụng trái phép ma túy.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng

điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Hữu Đ từ 08 năm đến 09 năm tù; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, Điều 38, Điều 50 điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, Điều 38, Điều 50 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Doãn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15s, vỏ màu trắng xanh, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ thu giữ của Nguyễn Mạnh C; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, thu giữ của Hoàng Doãn T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 7i, vỏ màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, thu giữ của Dương Hữu Đ dùng do các bị cáo sử dụng để giao dịch mua bán ma túy. Truy thu của Dương Hữu Đ số tiền 400.000 đồng đã bán ma túy Heroin cho Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo đều nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Các bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

[2.1] Bị cáo Dương Hữu Đ là đối tượng nghiện chất ma túy Heroin từ năm 2017, nhiều lần mua ma túy Heroin về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng đầu tháng 7/2025, Dương Hữu Đ đã mua 500.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm không

quen biết ở khu vực cầu G, tỉnh Thái Nguyên được một cục nhỏ ma túy Heroin đựng trong một túi nilon dạng túi zip. Dương Hữu Đ đã 02 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, lần thứ nhất bán cho Hoàng Doãn T một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng vào ngày 05/7/2025; lần thứ hai bán cho Nguyễn Mạnh C một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng vào ngày 18/7/2025. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T, phù hợp với chứng cứ thu được qua tin nhắn điện thoại từ ứng dụng zalo của bị cáo. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Hữu Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2]. Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T đều là đối tượng nghiện ma túy Heroin, đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế khu vực B, tỉnh Lạng Sơn nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/7/2025, Hoàng Doãn T nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Dương Hữu Đ để hỏi và mua 200.000 đồng ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân. Hoàng Doãn T cầm gói ma túy đã mua mang về nhà sử dụng làm 02 lần, mỗi lần sử dụng nửa gói vào ngày 05/7/2025 và ngày 17/7/2025. Nguyễn Mạnh C nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Dương Hữu Đ để hỏi và mua 200.000 đồng ma túy Heroin và đã sử dụng hết cho bản thân vào ngày 18/7/2025. Hành vi của Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T thuộc trường hợp đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, vi phạm quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm hại đến sức khỏe của người sử dụng; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của các bị cáo, xét thấy Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T đều là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo Dương Hữu Đ 01 lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 lần bị Ủy ban nhân dân thị trấn B (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nguyễn Mạnh C đã 02 lần bị kết án về tội Cố ý gây thương tích và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hoàng Doãn T 01 lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 lần bị Ủy ban nhân dân thị trấn B (cũ) áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn. Do đó, các bị cáo đều có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5.1] Đối với Dương Hữu Đ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ông nội bị cáo là Dương Hữu S được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; Gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sỹ Dương Hữu C2 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Đối với Nguyễn Mạnh C: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; mặc dù bị cáo đã 02 lần bị Tòa án kết án nhưng đều đã được xoá án tích, nên lần phạm tội này được coi là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5.3] Đối với Hoàng Doãn T: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; có ông ngoại là Dương Hữu S được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T là người nghiện ma túy lâu năm. Dương Hữu Đ là người chủ động phạm tội, nhiều lần mua ma túy trái phép về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Nguyễn Mạnh C đã 02 lần bị Tòa án kết án, Hoàng Doãn T đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không từ bỏ ma túy, hiện các bị cáo đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế khu vực B nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đủ để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định *“Người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Qua xác minh tại địa phương, bị cáo Dương Hữu Đ là đối tượng nghiện, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Hữu Đ tại khu vực cầu G, tỉnh Thái Nguyên, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được thông tin của người đàn ông nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, xử lý trong vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15s, vỏ màu trắng xanh, máy cũ đã qua sử dụng,

bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 865471050048021, số IMEI 2: 865471050048039, gắn 02 (hai) sim có số điện thoại: Sim 1: 0967.945.109; Sim 2: 0335.968.658 thu giữ của Nguyễn Mạnh C. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 869644051860919, số IMEI 2: 869644051860901, gắn 01 (một) sim có số điện thoại: 0981.398.219 thu giữ của Hoàng Doãn T. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 7i, vỏ màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 868066043164732, số IMEI 2: 868066043164724, gắn 01 (một) sim có số điện thoại: 0975.315.446 thu giữ của Dương Hữu Đ dùng để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo Dương Hữu Đ đã bán ma túy cho Nguyễn Mạnh C và Hoàng Doãn T là tiền do phạm tội ma túy, Dương Hữu Đ đã tiêu xài hết số tiền này nên cần truy thu để sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T là người bị kết án, không thuộc đối tượng được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng hình phạt đối với bị cáo Dương Hữu Đ, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có 01 tiền sự chưa được xoá nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các Điều 38; 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Hữu Đ;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; các Điều 38; 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; các Điều 38; 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Doãn T;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Dương Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1.2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Dương Hữu Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 29/7/2025.

2.3. Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 29/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15s, vỏ màu trắng xanh, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 865471050048021, số IMEI 2: 865471050048039, gắn 02 (hai) sim có số điện thoại: Sim 1: 0967.945.109; Sim 2: 0335.968.658 thu giữ của Nguyễn Mạnh C.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 869644051860919, số IMEI 2: 869644051860901, gắn 01 (một) sim có số điện thoại: 0981.398.219 thu giữ của Hoàng Doãn T.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 7i, vỏ màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ, xước nhiều chỗ, số IMEI 1: 868066043164732, số IMEI 2: 868066043164724, gắn 01 (một) sim có số điện thoại: 0975.315.446 thu giữ của Dương Hữu Đ.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2025)

3.2. Truy thu đối với Dương Hữu Đ 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)* là tiền do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Dương Hữu Đ, Nguyễn Mạnh C, Hoàng Doãn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3-Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Bình Gia;
- Phòng THADS KV3, tỉnh Lạng Sơn;
- Các Bị cáo
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Hoàng Thị Thu Hương

